

Phụ lục VI

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CÔNG TY CỔ PHẦN  
CƠ ĐIỆN LẠNH

Số: 173/CĐL.2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 07 năm 2025

BÁO CÁO

Định kỳ tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu doanh nghiệp

Kính gửi:

- Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước;
- Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam;
- Sở Giao dịch Chứng Khoán Thành Phố Hồ Chí Minh.

I. Báo cáo tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu

(Kỳ báo cáo từ ngày 01/01/2025 đến ngày 30/06/2025)

| TT | Kỳ hạn | Ngày<br>phát hành | Ngày<br>đáo hạn | Số dư đầu kỳ      |                | Thanh toán trong kỳ |                | Dư nợ cuối kỳ     |                |
|----|--------|-------------------|-----------------|-------------------|----------------|---------------------|----------------|-------------------|----------------|
|    |        |                   |                 | Gốc               | Lãi            | Gốc                 | Lãi            | Gốc               | Lãi            |
| 1  | 10 năm | 28/01/2019        | 28/01/2029      | 2.318.000.000.000 | 69.794.027.397 | -                   | 81.796.821.918 | 2.318.000.000.000 | 68.460.383.562 |

(Ghi chú: Trường hợp không thanh toán được, nêu rõ lý do)

II. Báo cáo tình hình nắm giữ trái phiếu theo nhà đầu tư

(Kỳ báo cáo từ ngày 01/01/2025 đến ngày 30/06/2025)

| Loại nhà đầu tư          | Dư nợ đầu kỳ      |          | Thay đổi trong kỳ |          | Dư nợ cuối kỳ     |          |
|--------------------------|-------------------|----------|-------------------|----------|-------------------|----------|
|                          | Giá trị           | Tỷ trọng | Giá trị           | Tỷ trọng | Giá trị           | Tỷ trọng |
| I. Nhà đầu tư trong nước | 2.318.000.000.000 | 100%     | -                 | -        | 2.318.000.000.000 | 100%     |
| 1. Nhà đầu tư có tổ chức |                   |          |                   |          |                   |          |
| a) Tổ chức tín dụng*     |                   |          |                   |          |                   |          |



| Loại nhà đầu tư                  | Dư nợ đầu kỳ             |             | Thay đổi trong kỳ |          | Dư nợ cuối kỳ            |             |
|----------------------------------|--------------------------|-------------|-------------------|----------|--------------------------|-------------|
|                                  | Giá trị                  | Tỷ trọng    | Giá trị           | Tỷ trọng | Giá trị                  | Tỷ trọng    |
| b) Quỹ đầu tư                    |                          |             |                   |          |                          |             |
| c) Công ty chứng khoán           |                          |             |                   |          |                          |             |
| d) Công ty Bảo hiểm              | 2.318.000.000.000        | 100%        | -                 | -        | 2.318.000.000.000        | 100%        |
| đ) Các tổ chức khác              |                          |             |                   |          |                          |             |
| 2. Nhà đầu tư cá nhân            |                          |             |                   |          |                          |             |
| <b>II. Nhà đầu tư nước ngoài</b> |                          |             |                   |          |                          |             |
| 1. Nhà đầu tư có tổ chức         |                          |             |                   |          |                          |             |
| a) Tổ chức tín dụng              |                          |             |                   |          |                          |             |
| b) Quỹ đầu tư                    |                          |             |                   |          |                          |             |
| c) Công ty chứng khoán           |                          |             |                   |          |                          |             |
| d) Công ty Bảo hiểm              |                          |             |                   |          |                          |             |
| đ) Các tổ chức khác              |                          |             |                   |          |                          |             |
| 2. Nhà đầu tư cá nhân            |                          |             |                   |          |                          |             |
| <b>III. Tổng cộng</b>            | <b>2.318.000.000.000</b> | <b>100%</b> | <b>-</b>          | <b>-</b> | <b>2.318.000.000.000</b> | <b>100%</b> |

\* Tổ chức tín dụng bao gồm: ngân hàng thương mại, công ty tài chính, công ty cho thuê tài chính, tổ chức tài chính vi mô, quỹ tín dụng nhân dân.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu P.TC;
- Lưu VT.

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Ashok Ramachandran  
Tổng Giám đốc

